

Số: *91*/BC-BPC

Thái Nguyên, ngày *24* tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Trình tại Kỳ họp thứ hai mươi chín (Kỳ họp chuyên đề),

Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 và Thông báo số 85/TB-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân công thẩm tra Tờ trình và dự thảo Nghị quyết trình tại Kỳ họp thứ hai mươi chín (Kỳ họp chuyên đề), Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Tờ trình, dự thảo Nghị quyết về việc tạm giao biên chế cán bộ, công chức, viên chức cho chính quyền địa phương các xã, phường thuộc tỉnh Thái Nguyên năm 2025

1.1. Về tính hợp hiến, hợp pháp: Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết là cần thiết và đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025 và Luật Cán bộ, công chức năm 2008, Luật Viên chức năm 2010; đồng thời, để bảo đảm cơ sở pháp lý và điều kiện cần thiết cho chính quyền địa phương cấp xã sau sắp xếp đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 theo chỉ đạo của Trung ương.

1.2. Về dự thảo Nghị quyết: Ban cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình. Tuy nhiên, Ban đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh một số nội dung sau:

- Về tên của dự thảo Nghị quyết, đề nghị nghiên cứu sửa thành: “*Nghị quyết tạm giao tổng biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của chính quyền địa phương cấp xã thuộc tỉnh Thái Nguyên năm 2025*” để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025.

- Tại Điều 1, đề nghị nghiên cứu sửa lại như sau:

“*Điều 1. Tạm giao tổng biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của chính quyền địa phương cấp xã thuộc tỉnh Thái Nguyên năm 2025 như sau:*

1. Biên chế cán bộ, công chức cho chính quyền địa phương cấp xã thuộc tỉnh Thái Nguyên năm 2025 là: **2.926** biên chế.

2. Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của chính quyền địa phương cấp xã thuộc tỉnh Thái Nguyên năm 2025 là: **18.275** biên chế.

Trong đó: + Sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 17.926 biên chế;
+ Sự nghiệp khác: 349 biên chế.
(Có phụ lục chi tiết kèm theo) ”

1.3. Một số nội dung đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh

Ngay sau khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo chính quyền địa phương cấp xã quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp mình, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn đảm bảo theo đúng quy định.

2. Tờ trình, dự thảo Nghị quyết về việc quyết định số lượng hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục năm học 2025 - 2026 của tỉnh Thái Nguyên

2.1. Về tính hợp hiến, hợp pháp: Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết là cần thiết và đúng thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; khoản 2 Điều 1 Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

2.2 Về dự thảo Nghị quyết: Ban cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình.

2.3. Một số nội dung đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh

- Báo cáo nguyên nhân, lý do hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ thuộc lĩnh vực giáo dục năm học 2024 - 2025 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao nhưng chưa thực hiện là 1.276 hợp đồng.

- Sớm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thực hiện việc giao số lượng, ký kết hợp đồng, quản lý và sử dụng lao động chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ đảm bảo hiệu quả, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; đồng thời

chỉ đạo các đơn vị, địa phương có giải pháp để tuyển đủ số lượng hợp đồng năm học 2025 - 2026 khi được Hội đồng nhân dân tỉnh giao để đảm bảo chất lượng giáo dục.

3. Tờ trình, dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

3.1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết: Việc ban hành Nghị quyết là cần thiết nhằm kịp thời bãi bỏ những nội dung không còn phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn; kịp thời xử lý các văn bản liên quan đến việc kết thúc hoạt động của chính quyền địa phương cấp huyện và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

3.2. Về tính hợp hiến, hợp pháp: Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết là đúng thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; khoản 1 Điều 43 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Khoản 1 Điều 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Văn bản số 393/TTg-PL ngày 05/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc rà soát và xử lý các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy.

3.3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Trên cơ sở Tờ trình và dự thảo Nghị quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, đối chiếu với quy định pháp luật hiện hành cho thấy nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước và tình hình thực tế.

3.4. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực: Dự thảo Nghị quyết không quy định chính sách mới hay sửa đổi, bổ sung chính sách hiện có, do đó không làm phát sinh thêm nguồn nhân lực và tài chính trong triển khai thi hành Nghị quyết sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

3.5. Đối với nội dung cụ thể của dự thảo Nghị quyết: Ban thống nhất với dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình. Tuy nhiên, Ban đề nghị một số nội dung sau:

- Phần căn cứ ban hành Nghị quyết: Đề nghị thay thế “*Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025*” thành “*Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025*”.

- Phần nội dung của Nghị quyết:

+ Tại Điều 1 đề nghị lược bỏ cụm từ “...của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên” và viết lại thành: “Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các nghị quyết”.

+ Tại Điều 2. Điều khoản thi hành, đề nghị sửa lại như sau:

“Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 6 năm 2025.”

3.6. Một số nội dung đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và Công văn số 393/TTg-PL ngày 05/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc rà soát và xử lý các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, đánh giá để xác định các Nghị quyết cần trình Hội đồng nhân dân tỉnh phải sửa đổi, bổ sung ngay sau khi chính quyền tỉnh Thái Nguyên (sau sắp xếp) đi vào hoạt động, đặc biệt quan tâm đến các quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ trực tiếp đối với nhóm đối tượng trẻ em, người yếu thế, người có công với cách mạng, cán bộ cơ sở và các chính sách đặc thù của tỉnh nhằm đảm bảo tính công bằng, thống nhất trong triển khai chính sách (*phấn đấu hoàn thành trong năm 2025*); các văn bản còn lại tiếp tục nghiên cứu trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế ngay sau khi văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (*xong trước ngày 01/3/2027*).

4. Tờ trình, dự thảo Nghị quyết thông qua kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới trước và sau Kỳ họp thứ hai mươi ba; các ý kiến, kiến nghị tại Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

4.1. Tính hợp hiến, hợp pháp

Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 74 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

4.2. Về dự thảo Nghị quyết: Ban thống nhất với dự thảo Nghị quyết do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình.

5. Báo cáo tổng kết Chương trình cải cách hành chính nhà nước tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2026 - 2030

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với nhận định, đánh giá của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả đã đạt được, những hạn chế, khó khăn trong triển khai thực hiện Chương trình cải cách hành chính nhà nước tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025. Để cung cấp thêm thông tin cho các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận, Ban Pháp chế đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo bổ sung, làm rõ một số nội dung sau:

- Phân tích, làm rõ nguyên nhân 04/26 chỉ tiêu chưa đạt so với kế hoạch đề ra thuộc các lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy, phát triển chính quyền số và

cải cách tài chính công¹; các giải pháp thực hiện để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu này trong năm 2025.

- Theo báo cáo đến nay tỉnh Thái Nguyên đã phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý tài sản nhà đất của 1.421/1.654 cơ sở nhà, đất (đạt tỷ lệ 86%) và còn 233 cơ sở nhà, đất chưa có phương án sắp xếp, xử lý. Đề nghị báo cáo làm rõ nguyên nhân và giải pháp thực hiện để đảm bảo hoàn thành trong năm 2025 theo chỉ đạo của Trung ương.

- Tổng hợp, phân tích số liệu về kết quả thực hiện cải cách hành chính tỉnh Bắc Kạn để có giải pháp duy trì và cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng (SIPAS) năm 2025 của tỉnh Thái Nguyên sau sắp xếp.

- Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 93/CĐ-TTg ngày 21/6/2025.

6. Báo cáo kết quả thực hiện Đề án “Bảo đảm cơ sở vật chất cho các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 - 2025”

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với nhận định, đánh giá của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai của Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025. Để cung cấp thêm thông tin cho các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận, Ban Pháp chế đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo bổ sung, làm rõ một số nội dung sau:

- Phân tích, làm rõ nguyên nhân thực hiện một số chỉ tiêu của Đề án chưa đạt kế hoạch đề ra²; các giải pháp thực hiện để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu này trong năm 2025.

- Báo cáo việc thực hiện phát triển cơ sở giáo dục ngoài công lập ở các cấp học góp phần giải quyết nhu cầu về đầu tư cơ sở vật chất các trường học từ năm 2021 đến nay.

7. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng

¹ Giảm tối thiểu bình quân cả tỉnh 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2021 (đến nay mới đạt gần 3,9%); Đến năm 2025, có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên (đến nay mới đạt 6,79%); 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyển sang tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư (chưa thực hiện được); Trên 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý

² Xây dựng bổ sung phòng chức năng (mục tiêu xây dựng tổng số 3.007 phòng bộ môn và phòng chức năng; kết quả mới đạt 1.633 phòng chiếm 54,3% nhu cầu); mua sắm máy tính (mục tiêu: 12.963 bộ máy tính, kết quả mới đạt 7.327 bộ, chiếm 56,52% nhu cầu); mua sắm đồ chơi ngoài trời mầm non (mục tiêu: 550 bộ, kết quả mới đạt 285 bộ, chiếm 51,81% nhu cầu); mua sắm bộ thiết bị tối thiểu lớp 3, lớp 4, lớp 5, lớp 7, lớp 8, lớp 9 đều chưa đạt nhu cầu.

nhân dân tỉnh thông qua Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với nhận định, đánh giá của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025”. Để cung cấp thêm thông tin cho các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận, Ban Pháp chế đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo bổ sung, làm rõ một số nội dung sau:

- Phân tích, làm rõ nguyên nhân thực hiện một số mục tiêu của Đề án chưa đạt kế hoạch đề ra³; các giải pháp thực hiện để hoàn thành các mục tiêu này trong năm 2025.

- Theo báo cáo số kinh phí thực hiện Đề án trong giai đoạn từ năm 2021 - 2025 là 40.638,33 triệu đồng/80.289 triệu đồng (bằng 50,61% so với kế hoạch được phê duyệt tại Nghị quyết 153/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh), đề nghị báo cáo làm rõ nguyên nhân, lý do kinh phí bố trí thực hiện Đề án đạt thấp so với kế hoạch. Đồng thời, đề nghị đánh giá hiệu quả sử dụng kinh phí, đặc biệt là hiệu quả của các khóa bồi dưỡng trực tuyến qua LMS, để đảm bảo chất lượng tương xứng với nguồn lực đầu tư.

- Báo cáo kết quả thực hiện cũng như khó khăn, vướng mắc, giải pháp trong việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo để nâng cao chất lượng giáo dục.

8. Báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Chương trình phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Thái Nguyên

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với nhận định, đánh giá của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả 05 năm thực hiện Chương trình phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Thái Nguyên. Để cung cấp thêm thông tin cho các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận, Ban Pháp chế đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo bổ sung, làm rõ một số nội dung sau:

- Phân tích, làm rõ nguyên nhân, lý do 02/32 chỉ tiêu của Chương trình chưa đạt kế hoạch đề ra: Tỷ lệ giáo viên và cán bộ, quản lý đạt chuẩn về trình độ đào tạo và Tỷ lệ giáo viên dạy tiếng Anh đạt chuẩn về năng lực ngoại ngữ; các giải pháp thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu này trong năm 2025.

- Báo cáo làm rõ các chính sách hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số và trẻ khuyết tật (học bổng, hỗ trợ ăn ở, phương tiện đi lại); đánh giá chất lượng

³ Tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học từ mầm non đến phổ thông (còn trong độ tuổi theo quy định) đạt chuẩn về trình độ đào tạo trở lên (chỉ tiêu 100%, kết quả cấp mầm non đạt 99,82%; cấp tiểu học đạt 96,66%, cấp trung học cơ sở đạt 99,05%); Tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên biên chế đạt chuẩn về trình độ đào tạo trở lên (chỉ tiêu 100%, kết quả đạt 99,05); Tỷ lệ giáo viên dạy ngoại ngữ đạt chuẩn về năng lực để dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (chỉ tiêu 100%, kết quả đạt 99,24%); tỷ lệ giáo viên và cán bộ quản lý được bồi dưỡng năng lực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông (đối với mô đun 3, mô đun 5 chưa đạt 100% theo chỉ tiêu).

học tập của nhóm học sinh đặc thù này.

- Đánh giá hiệu quả sử dụng các phòng học kiên cố và trang thiết bị mới, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa để đảm bảo nguồn lực được khai thác tối ưu. Đánh giá thực trạng quá tải lớp học ở khu vực đô thị và giải pháp khắc phục tình trạng này.

- Tính đến nay, toàn tỉnh có 600/673 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 89,15%, chưa đạt so với kế hoạch đề ra là 90%, đề nghị báo cáo tiến độ, lộ trình triển khai thực hiện mục tiêu này trong năm 2025. Đồng thời, đánh giá bổ sung về chất lượng học của học sinh (kết quả thi học sinh giỏi, đánh giá năng lực theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018) để phản ánh được toàn diện hơn về chất lượng giáo dục.

- Đánh giá hiệu quả sử dụng kinh phí phát triển giáo dục và đào tạo, đặc biệt là các khóa bồi dưỡng giáo viên và đầu tư trang thiết bị để đảm bảo chất lượng tương xứng với nguồn lực; cung cấp thông tin về nguồn kinh phí xã hội hóa (nếu có) và tỷ lệ đóng góp vào các hạng mục đầu tư.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ hai mươi chín (Kỳ họp chuyên đề), Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Ban trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận và quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (Báo cáo);
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Các đại biểu dự Kỳ họp;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Ngô Thế Hoàn